

Số: 75/2018/QĐST - HNGĐ

P, ngày 14 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thanh và bà Lê Thị Phương Mai.
Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2018/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1992
Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn T, xã P, huyện P1, Thành phố Hà Nội.
Bị đơn: Anh Trần Đình T1, sinh năm 1991
Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn T, xã P, huyện P1, thành phố Hà Nội.
- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trần Đình T1.
 - Về con chung: Giao con chung của chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trần Đình T1 là Trần Đình Hải Đ, sinh ngày 05/8/2012 cho anh Trần Đình T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Thanh T đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.
 - Về tài sản chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trần Đình T1 đều không yêu cầu Tòa xét. Tòa không xét

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên thu tạm ứng án phí số 0005033 ngày 13/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị T đã nộp đủ án phí án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Anh Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA